

Số: 424/2019/QĐST- DS

Tân phú, ngày 01 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 369/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Địa chỉ: Số X đường Y, phường Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Lê Thanh T. – Trưởng phòng kiểm soát rủi ro (Giấy ủy quyền số: 552/2019/CV-CNTĐ ngày 06/5/2019 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. – Chi nhánh TĐ).

- *Bị đơn:* Ông Trịnh Bảo Quốc T2.

Địa chỉ: Số A, đường B, phường C, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. và ông Trịnh Bảo Quốc T2. cùng thống nhất thỏa thuận như sau: Ông Trịnh Bảo Quốc T2. còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. theo Hợp đồng tín dụng số: LD1626000406 ngày 16/9/2016 với số tiền tạm tính đến ngày 24/10/2019 là 124.107.863 đồng. Trong đó, nợ gốc là 104.159.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 12.512.040 đồng và nợ lãi quá hạn là 7.436.823 đồng.

- Ông Trịnh Bảo Quốc T2. có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. toàn bộ số nợ tạm tính đến ngày 24/10/2019 là 124.107.863 (một trăm hai mươi bốn triệu một trăm lẻ bảy nghìn tám trăm sáu mươi ba) đồng. Trong đó, nợ gốc là 104.159.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 12.512.040 đồng, nợ lãi quá hạn là 7.436.823 đồng. Lãi phát sinh tiếp tục được tính theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số: LD1626000406 ngày 16/9/2016 kể từ ngày 25/10/2019 cho đến khi ông Trịnh Bảo Quốc T2. thanh toán hết tất cả các khoản nợ trên.

- Thời hạn tối đa để thanh toán hết khoản nợ gốc và lãi phát sinh kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật là 03 (ba) tháng, thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 01/02/2020.

- Việc giao nhận tiền do các bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Ông Trịnh Bảo Quốc T2. tự nguyện chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí, chi phí thi hành án và các chi phí phát sinh khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí hòa giải thành dân sự là 3.102.697 (ba triệu một trăm lẻ hai nghìn sáu trăm chín mươi bảy) đồng do ông Trịnh Bảo Quốc T2. tự nguyện chịu. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 2.899.359 (hai triệu tám trăm chín mươi chín nghìn ba trăm năm mươi chín) đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0012555, ngày 16/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú
- Các đương sự;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ;

THẨM PHÁN

Tô Thị Ngọc Phượng